TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬNCẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 38 /2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 08 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 của:

Người yêu cầu: Ông Mai Văn B, sinh năm 1964 và bà Trần Thị K, sinh năm 1967; cùng địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Mai Văn B và bà Trần Thị K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Văn B và bà Trần Thị K thuận tình ly hôn.

b. Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị K nhận nuôi dưỡng con Mai Văn M, sinh ngày 14/5/2001. Ông Mai Văn B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, thời gian cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 02 năm 2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Đối với con Mai Thị Đô L, sinh ngày 19/5/1089; Mai Thị Đô L, sinh ngày 11/5/1993 và Mai Thị Trúc A, sinh ngày 26/2/1998 đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập đến.

Các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

c. Về quan hệ tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết

d. Về nợ chung: Không có

đ. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Mai Văn B và bà Trần Thị K mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại biên lai thu số 0005608 ngày 27/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Cẩm Lệ;*
- *Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;*
- *UBND thị trấn Khâm Đức,*
Huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam;
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Trang